

CHÙM THƠ 30/4/75

Lời giới thiệu: Chùm thơ này lấy một ít bài trong 4 tập thơ NIỀM ĐAU, ÁO TRẮNG 75, KHÓ QUÊN và ANH LÍNH VNCH viết những kỷ niệm về ngày 30/4/75.

Xin thành thật cảm ơn Quý vi yêu thơ

BS TÔ ĐÌNH ĐÀI

1 TRẦN XUÂN LỘC (1975)

Kính tặng Tướng LÊ MINH ĐÀO
Và anh em binh sĩ trận Xuân lộc

Ở thế ngăn chặn ngõ vào,
Dàn binh bố trận, thấp cao tranh hùng.
TRÍ TÀI, DŨNG KHÍ hiên ngang
Bảo vệ TỔ-QUỐC, nước non an toàn!
12 ngày lửa đã thử vàng,
Quyết dầy, móng tay nhọn, ghi trang sử đời.
Núi xương, sông máu ngậm ngùi,
Chở che đồng đội, tình người sáng trong!
Hỡi ơi, vận nước suy vong,
Đang bị phản bội, xác hồn chơi vơi!
LƯƠNG TÂM, TRÁCH NHIỆM với đời,
Quyết lòng TỬ THỦ, hỡi ôi chẳng thành!

Lao tù uất nghẹn, lệ tràn,
Xót thương đồng đội héo hon tiêu điều!
Quê nhà, cảnh sống đều hiu,
Chìm trong u tối, muôn chiều xót xa!
Trùng dương sóng gió lan xa,
Gió mây gặp mặt, lệ nhòa sương rơi!
Qua rồi, vật đổi sao dời,
Tình yêu Quê cũ khó dời đổi thay!

2 GƯƠNG ANH HÙNG (1975)

Tưởng nhớ Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam
(Đã tự sát tại Cái Khế, Cần Thơ)

Xuất thân từ gia đình Khoa bảng
NGUYỄN KHOA, xứ Huế, thương nước yêu dân.
Thấm nhuần từ bi đức Phật trong ngần,
Yêu thích nghệ thuật, tâm hồn thanh cao!

Vào Quân ngũ giúp nước, cứu đời,

Nhảy dù, vì anh thích nhìn trời bao la...
Núi rừng Bắc Việt xanh thắm lựa là,
Tham chiến Điện Biên Phủ ngân nga đêm dài!

Sau Hiệp định Geneve, đất nước chia hai,
Giúp Tổng thống DIỆM trên đà dựng xây.
Bình Xuyên nổi loạn trời Tây
Chung tay bình định, tung bay cờ vàng!

Trò đời chính trị, ích kỷ, gian tham,
Bốn vùng chiến thuật, đánh tan quân thù!
Xót thương Việt Nam, khói lửa mịt mù
Bao thanh niên trai trẻ ngàn thu lạnh lùng!

Phản bội, vi phạm ngừng bắn Mậu Thân
Hè 1972 Đổ Lửa, nước non điêu tàn!
Trách nhiệm bảo vệ Khu IV miền Nam
Quyết lòng gìn giữ, bình an muôn người!

Thời vận điên đảo 1975, Hỡi ơi!
Bị đâm sau ót, Quân Dân anh hùng!
Bỏ đường SỐNG NHỤC, chịu CHẾT VINH
Địa danh Cái Khế, vang lừng tiếng THƠM!

3 TRÁI TIM HẬU NGHĨA
Kính tặng Đ. U Nguyễn văn Thịnh
Hy sinh 30-4-75

Vàm Cỏ Đông xuôi dòng về biển cả,
Bao nghĩa tình trĩu nặng phù sa.
Gặp cơn bão táp phong ba,
Dòng nước rút, khối đá ngà cạy tròng!

Quê nhà trong cảnh khói lửa chiến tranh,
Giặc đang thể mạnh, tấn công lấp đầu.
Thế cờ phải rút, giảm bớt thương đau,
Tình nguyện ở lại cản ngăn quân thù.

Bầu trời Hậu Nghĩa khói lửa mịt mù,
Tường thành đứng cảm, đương đầu đạn bom
Giúp cho bè bạn rút lui an toàn,
Rơi vào tay giặc, vẫn hiên ngang anh hùng!

Trái tim LÊ LAI , con cháu Lạc Hồng,
Can trường nhận lãnh việc làm cứu dân!
Còn vạch mặt nạ những kẻ ác nhân,

“Chết VINH hơn Sống NHỤC”, nước non vận tàn!

Dù nay bà con sống cảnh tha hương,
Trái tim Hậu Nghĩa, tình thương lưu truyền!

4 TIỂU ANH HÙNG CA

K/T trường THIẾU SINH QUÂN Vũng-tàu
30-4-1975

Những mầm non lạc lõng chợ đời,
Mất cha hoặc mẹ, chiến trường hy sinh.
Ngôi trường là mái ấm gia đình,
Tương lai, ánh sáng các em nương nhờ!

Nước nhà trong cảnh nguy cơ,
Hứa được di tản, cuốn cờ xa bay!
Mẹ đầu đàn trong cảnh bó tay,
Bỏ con cô cút, rõ hay tình đời!

Bên ngoài súng nổ đạn rơi,
Ngọn lửa tàn ác, bầu trời tan thương!
Gà con mất mẹ, ngơ ngác hải hùng!
Biết cậy nhờ ai! mộ chôn đến gần!

Các em lớn, thấy trách nhiệm của mình,
Quyền huynh thế phụ, nghĩa tình sâu xa!
Tình thương, trách nhiệm bảo vệ trường nhà,
Rắn không đầu, cũng quyết xông pha với đời!

Những trái Tim Non, vụng dại sáng ngời,
Nhịp nhàng chiến đấu do trời xót thương!
Súng hết đạn, vẫn dũng cảm can trường,
Hạ cờ Tổ quốc, tạm ngừng giao tranh!

Quân thù khiếp vía, lo sợ phập phồng,
Xông vào chiếm cứ, Chim Non rừng bay xa!
Biển Đông sóng vỗ cười xòa
Thua trí, TIỂU ANH HÙNG CA nhớ đời!

5 NGẬM NGÙI

Trận đánh cuối cùng CỬA VIỆT, TĐ 2 TQLC
(Phỏng theo MX Trần văn Loan)

Hỡi những trái tim CÔNG CHÍNH,
Đã bao lần mình bị gạt lừa!

MẬU THÂN còn đó, HÈ ĐỔ LỬA chưa phai
Trò đời chính trị, gió mưa phủ phàng!

Vì chính nghĩa, BẢO VỆ giang sơn,
Xót thương xương máu da vàng khổ đau!
HÒA BÌNH, ĐÌNH CHIẾN, ao ước bao lâu!
“Tâm xà, khẩu Phật” rắc mùi tanh hôi!

CỬA VIỆT ời, làm chứng cõi đời,
“Hòa bình bánh vẽ” hão vời đưa ra. .
Anh em “mừng vợ” trao bánh tặng quà,
“NỤ CƯỜI CHƯA DỨT, KHÓC ÒA CÀNG TO”

Lợi dụng lòng tin, mảnh khóe thăm dò
Vây thành, hãm quách, quanh co khó lường...
Lòng CHÍNH NGHĨA, một dạ thủy chung,
Không đánh, CHỈ ĐỠ... an toàn rút lui...

Hỡi ời, ĐANG THẮNG MÀ PHẢI THỤT LÙI
NGƯỜI TRUNG CHỊU NẠN, có trời xót thương!
VÌ TÌNH THƯƠNG chịu thịt nát xương tan!
Phải chăng vận nước, đa đoan, ngậm ngùi!!

6 HÙM THIÊNG (Phỏng theo MX Đoàn văn Tĩnh)

Đang là chủ cả vùng phương Bắc
Đồng Hà, Mỹ Chánh, Cửa Việt, Khe Sanh...
Bước chân ta lở núi, bồi thành
Quân thù khiếp vía, kinh hồn HÙM THIÊNG!

Hỡi ời, vận nước ngửa nghiêng,
Vì danh, vì lợi, ưu phiền Non sông!
Bắt trời ta, như VỢ phản bội CHỒNG,
Nhìn lại ĐỒNG ĐỘI, NÚI RỪNG quặn đau!

Mặc dù đã lường trước tính sau,
Tả xông, hữu đột, đánh nhau đến cùng!
Nhìn BÀ CON máu lệ tuôn dòng,
Sợ cỏ cây, hoa lá LỤY vòng hàm oan!

Nên đành chịu cảnh CÒN TẠO đa đoan,
HY SINH THÂN PHẬN, khóc than với trời!
Ngục tù, xiềng xích sắt Hỡi ời!
LÒNG TA KHÓ NHÓT, tình người mệnh mông!

Tuổi già, sức yếu, cuộc sống long đong,
Trường Sơn còn đỏ, biển Đông còn gào!
Hồn thiêng sông núi, hơi thở trắng sao,
NGÀY MAI trời sáng, phát cao CỜ VÀNG!

7 TRƯA HÈ ẤT MÃO

(Sóc trắng 30/4/75)

Trưa hè Ất mao tựa đầu sôi
Xóm làng lửa bỏng thét liên hồi
Còi vang xe hụ mây lồng lộn
Súng nổ bom tung khói lửa ngất trời
Áo mẹ hoa trời vai khắp khảnh
Thân con rách nát máu tuông rơi
Thế hệ loạn rừng rơi vực thẳm
Còn đâu tiềm thức tuổi ba mươi

8 ĐẠI- NẠN

(Quân-y viện Trương bá Hân,
Sóc trắng)

Được tin Tướng Minh đầu hàng
Mạnh ai nấy chạy, chẳng vào nhà thương
500 giường bệnh hốt hoảng lo sợ khóc than
Như đàn gà con mất mẹ

Ôi ! Một đại nạn vô cùng ghê sợ
Dáng lên đầu những kẻ thương, đau

Người mới mổ, cấp cứu, sản phụ mới sanh

Còn ai giúp đỡ, thuốc than hời trời !!

Kẻ thắng trận đang giăng bủa khắp nơi

Chỉ còn trông cậy vào những người thân yêu

Nếu may mắn, có bà con dắt diều

Vào nhà thương thí, chịu nhiều dèm pha

Khá khá thì khiêng ẵm về nhà

Thí cho trời đất, còn bị chưởi la nguyền

Đất trời vẫn đứng lặng yên

Khóc than nước-nở khắp miền thương đau

Cha ơi, giấy bút nào tả hết nỗi đớn đau

Ngọn lửa độc ác muốn diệt tiêu hoàn toàn

Gia đình xã-hội nát tan rồi bần

Tương lai, sự sống như bèo trôi trên sông

9 TƯỚNG SATAN

Việt-nam là dân tộc Anh-Hùng

“Chết Vinh, Sống Nhục” để danh lưu truyền.

Gương xưa của Nữ Trưng-vương,

Thua sức Tô-Định, Bắc giang liều mình !

Gần đây, Hoàng Diệu, Nguyễn tri Phương,

Thất thế tự sát, chớ không đầu hàng !

Chiến tranh Việt-nam CHÍNH NGHĨA huy hoàng,

Cớ sao đầu giặc, để làm NHỤC dân !!

Lệnh đầu-hàng như lưỡi dao găm

Đâm vào SAU ÓT Quân Dân Anh Hùng !
Năm Tướng:HƯNG,VỸ,HAI,PHÚ,NAM
Anh-dũng tự-sát, tiếng vang muôn đời !

Và bao TÁ, UỶ, Binh-sĩ của Người
Lấy máu nhuộm đỏ lá cờ TỰ-DO.
Hàng ngàn Sĩ-quan tù tội, dày vò,
Hàng triệu dân vô tội chôn vùi BỂ ĐÔNG !

Hỡi ơi, danhTướng mà ĐẠI Tiểu-nhân ,
Hai lần PHẢN CHỦ (1), trái oan tình đời !
Nhục thay, tên Sáng mà lại Đen thui,
Satan ơi hỡi, muôn đời CƯỜI CHỀ !

- (1) Âm mưu lật đổ T.T Ngô Đình Diệm, 1963
(2) Đầu hàng CS 30-4-1974

5 Tướng và 2 Tá đã tự sát, sau khi Dương văn Minh đầu hàng :
Tướng Phạm văn Phú, TL QĐ 2 QK 2 tự sát tại Sài Gòn
Tướng Nguyễn khoa Nam, TL QĐ 4 QK4
Tướng Lê văn Hưng, Phó TL QĐ 4 QK 4, Tự sát ở C.thơ
Tướng Trần văn Hai, TL SĐ 7 Bộ-binh
Tướng Lê văn Vũ, TL SĐ 5 Bộ binh.
Trung tá Nguyễn văn Long, Tự sát trước tòa QHVN
Đại tá Hồ ngọc Cẩn (gốc TSQ) Tỉnh trưởng Chương-thiện)

10 Bài THAN CHÓT

(Sóc trăng 30/4/75)

Nước đã đến chân còn tính toán
Nhà đương rục lửa chẳng chịu toan
Đội đến thế cờ xoay vận ngược
Cam đành cuộc sống lắm đa đoan
Thân trai đau xót nhìn đất nước
Bá tánh chìm trong cảnh tóc tang
Đã đến thế này đành cam chịu
Than buồn con tạo quá đa đoan

11 MẤT TUỔI XUÂN

(Sốc trắng, sau 30/4/-1975)

Hết rồi, ta đã mất tuổi xuân !

Tháng ngày hy-vọng, vượt vòng bay xa.

Xuân ơi, bến mộng, trời hoa..

Giờ đây tan nát, bướm hoa giữa đường !

Cõi đời bao nỗi sầu vương,

Đời hoa rã cánh, héo hon u-buồn !

Ra vào như kẻ mất hồn,

Tiếng gió cũng sợ, tiếng cười cũng lo !

Xuân đâu rồi, nhà cửa buồn xo,

Bữa ăn tẻ nhạt, vợ con chẳng màng !

Nhìn tờ lịch ngày tháng thờ than,

Sự việc sẽ đến..oái ăm biết chừng nào !

Xuân ơi, người bỏ ta thật rồi sao !

Não nề thất vọng ,cõi đời hư vô !

Tù đầy, vực thẳm, đèo núi nhấp nhô,

Đang chờ ta đó, xiết bao đau lòng !!

12 ÁO TRẮNG 75

Áo trắng tôi mang bấy lâu nay

Nỗi niềm từ thuở ai có hay
Me tôi năm tháng ngồi thêu dệt
Áo trắng nhụy chỉ hồng mộng hăng say

Áo trắng trinh nguyên nhụy chỉ hồng
Đắp vào lồng ngực tựa màu bông
Trải bao gian khổ và chua xót
Áo trắng me ơi áo trắng hồng

Áo trắng trinh nguyên vẽ nhiệm màu
Máu xương nhân loại nổi đờn đau
Nhường tôi sự sống trong màu áo
Há lẽ giờ đây chịu đổi màu !

13 TÙ TỘI

(Sau 30/4/75)

Miền Nam như trong cơn lửa bỏng
Chính quyền, binh lính như rắn không đầu
Mọi người, chẳng dám ngó nhìn nhau
Mạnh ai nấy chạy như bầy thú hoang

Con cũng là một sĩ-quan
Nên cùng bè bạn thở than trong tù
Trại giam tăm tối mịt mù
Bữa no bữa đói, cuộc đời hư vô

Thân gầy xơ xác ốm o
Đất nền, chiếu rách, làn hơi mỗi mồn
Gục đầu bên vách khóc than
Tập thơ “ Áo-trắng” nói lên nỗi niềm

Ngày dài đêm lại dài hơn
Tương lai rồi sẽ đi về nơi đâu !
Kề xấu, được công tướng khanh hầu
Người trung, tù-tội gia-đình tan hoang

Cha ơi con đau xót vô vàng
Tin Cha con cố an lòng phận con
Cầu cho bè bạn bốn phương
Tìm Cha để vơi bớt đau lòng hiện nay

14 TÙ KHÔNG BẢN ÁN (Sóc trăng 1975)

Lính là mái nhà che mưa, che nắng,
Là lũy tre ngăn gió đầu làng.
Bờ đê ngăn cản, nước khỏi tràn lan,
Cây ĐÀ cổ thụ, xóm làng yên vui.

Tình đời hờn căm, ích kỷ nhỏ nhoi
Tù KHÔNG bản-án, ói-ấm não nùng !.
Ôi , đêm mờ độc ác thế gian,
Vô tri sỏi đá, chẳng màn lương tri !!

Người với Người sao chẳng nghĩ suy,
Lợi dụng cơ-hội, GIẾT đi Tình-Người.
Xem chúng tôi như rơm cỏ, rác rưởi,
Đọa đầy, hành hạ, vui cười nhe răng !

Tình người chìm xuống bùn đen,
Cảnh sống THÚ VẬT, tối tăm não nùng !

Mồ hôi, nước mắt, đói khổ, lạnh lùng,
Rừng sâu, nước độc, tội cùng khổ đau !

Phải chăng trần gian, địa ngục là đây,
Coi thường Trời Đất, lương tâm tình người !
Người TRUNG HIẾU thịt nát xương rơi,
Để cho bọn nịnh, trò đời nghênh ngang !!

Iowa tháng 4/ 2010

TÔ ĐÌNH ĐÀI



65 Bài THAN CHÓT

(30/4/75)

Nước đã đến chân còn tính toán

Nhà đương rức lửa chẳng chịu toan

Đợi đến thế cờ xoay vận ngược

Cam đành cuộc sống lắm đa đoan

Thân trai đau xót nhìn đất nước

Bá tánh chìm trong cảnh tóc tang

Đã đến thế này đành cam chịu

Than buồn con tạo quá đa đoan